

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Không được yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt,

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Có Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu của phạm vi cung cấp với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, nhãn mác, hãng sản xuất nêu tại Mục 2, Chương V, Phần 2 trong E-HSMT. - Hồ sơ dự thầu phải có bảng so sánh kỹ thuật của hàng hoá đề xuất và bảng kỹ thuật hàng hoá theo yêu cầu tại Mục 2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của EHSMT.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
1.2 Cam kết cung cấp hàng hoá để kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu của chủ đầu tư	Nhà thầu có văn bản cam kết cung cấp hàng mẫu để kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
1.3 Yêu cầu chất lượng của hàng hoá và các tiện ích khác	- Phân, hóa chất bao bì còn nguyên vẹn, không ẩm ướt, không bón cục - Cam kết thay thế hàng hóa bị hỏng, lỗi, mất phẩm cấp do quá trình sản xuất, vận chuyển, giao nhận thì nhà thầu phải đổi sản phẩm khác cho đơn vị nhận trong vòng 48h kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư. - Nhà thầu có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng	Đạt

	không đảm bảo chất lượng, không đúng với đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư.	
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
1.4 Nguồn gốc xuất xứ, tài liệu đủ điều kiện buôn bán theo qui định hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa dự thầu phải được nêu rõ ràng (Cơ sở sản xuất, nước sản xuất). - Phân bón phải mới 100% sản xuất năm từ 2024, được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Có Quyết định công nhận lưu hành và hợp quy còn hiệu lực của tất cả hàng hoá dự thầu - Có tài liệu kiểm tra chất lượng của phân bón và cây giống còn hiệu lực - Nhà thầu phải Có đủ điều kiện buôn bán hoặc sản xuất phân bón, thuốc BVTV 	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bảo quản hàng hóa		
2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none"> + Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, kho bãi bảo quản hàng hóa phù hợp với gói thầu. Có quy trình kiểm soát chất lượng hàng hóa. + Có giải pháp bảo quản phù hợp với giống cây lưu hành. + Nhà thầu có cam kết hàng hóa phải được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, còn thời hạn sử dụng, hàng hóa không ẩm mốc, chảy nước, không bị rách, thủng hoặc có dấu hiệu bất thường. + Có giải pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình triển khai thực hiện. + Có cam kết hàng hóa chào thầu đã bao gồm toàn bộ công vận chuyển đến tận nơi mà Chủ đầu tư chỉ định và không phát sinh bất kỳ chi phí nào. 	Đạt

	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường an toàn lao động, phòng chống cháy nổ	- Bảo đảm vệ sinh môi trường: Thuyết minh cách bố trí quản lý nhân công đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình cung cấp hàng hóa. - Bảo đảm an toàn lao động: Có nội quy an toàn lao động trang bị bảo hộ lao động đảm bảo đầy đủ đúng quy cách. - Bảo đảm PCCC: Có thuyết minh biện pháp PCCC hiệu quả đúng quy định.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1 Quy trình về việc bảo hành, bảo trì và khắc phục sự cố của hàng hoá tại nơi sử dụng.	Nhà thầu thiết minh trình bày đầy đủ về việc bảo hành, bảo trì và khắc phục sự cố tại nơi sử dụng hàng hoá và có bản cam kết thực hiện việc bảo hành trong vòng không quá 48h kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng sản phẩm.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
3.2 Thời gian bảo hành, bảo quản	Thời gian bảo hành, bảo quản tương ứng với thời gian tối thiểu 12 tháng. Trường hợp thời gian bảo hành của nhà sản xuất >12 tháng thì áp dụng theo thời gian của nhà sản xuất. Cam kết bảo hành 01 đổi 01 trong vòng 01 tháng đầu tiên nếu hàng hoá bị lỗi hoặc hư hỏng. Có xác nhận của chủ đầu tư về việc hoàn thành nghĩa vụ bảo hành tối thiểu của 01 Hợp đồng Cung cấp hàng hoá với tính chất tương tự trong 03 năm gần nhất kể từ thời điểm đóng thầu	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên	Không đạt
3.3 Năng lực cung cấp dịch vụ sau bán hàng	Có cam kết và thiết minh cung cấp dịch vụ sau bán hàng phù hợp với tính chất của gói thầu. Có tài liệu chứng minh năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (chứng minh nhà thầu có một đại lý (hoặc đại diện) có khả	Đạt

	năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu).	
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Thiết minh về hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng với điều kiện địa lý, môi trường tại Việt Nam, có bản cam kết khả năng thích ứng về địa lý, môi trường.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
5. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Thiết minh Hàng hóa cung cấp không có tác động xấu đến môi trường (có bản cam kết kèm theo), có biện pháp giải quyết hợp lý nếu hàng hóa cung cấp tác động không tốt đến môi trường.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
6. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn vận hành và chuyển giao công nghệ		
Tổ chức đào tạo, hướng dẫn vận hành và chuyển giao công nghệ	Có thiết minh kế hoạch đào tạo, hướng dẫn vận hành và chuyển giao công nghệ đầy đủ, chi tiết khoa học và phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Không đạt
7. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có thiết minh và Biểu đồ tiến độ cung cấp và bảo quản hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Có cam kết giao hàng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 90 ngày.	Đạt
	Không đáp ứng các tiêu chí trên.	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu		
8.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian	- Nhà thầu chưa vi phạm lỗi không thương thảo hợp đồng. - Nhà thầu chưa vi phạm lỗi có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	Đạt

03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu	<p>- Nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu. Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu</p> <p>- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.</p>	
8.2. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu	<p>Nhà thầu cam kết chưa từng bị cơ quan, tổ chức hoặc đơn vị nào đánh giá kết luận là gian lận không trung thực trong đấu thầu</p> <p>- Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
9. Các yếu tố cần thiết khác		
<p>9.1. Cam kết của nhà thầu</p> <p>a) Cam kết hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2024.</p> <p>b) Cam kết cung cấp đầy đủ CO, CQ khi giao hàng đối với hàng hóa nhập khẩu</p> <p>c) Cam kết Trong thời gian bảo hành, nếu Sản phẩm có trục trặc do hỏng hóc hay nhà thầu nhà thầu vận chuyển, bảo quản không đúng, thì nhà cung cấp hàng hoá sẽ phải chịu mọi phí tổn để thay mới hoặc khắc phục những hư hỏng trên</p> <p>d) Cam kết của nhà thầu khi có yêu cầu kiểm tra chất lượng hàng hoá, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 48h</p>	<p>Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí a, b, c, d</p> <p>Nhà thầu không có đầy đủ tất cả cam kết theo các tiêu chí a, b, c, d hoặc có nhưng thiếu nội dung</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
	Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí a, b	Đạt

<p>9.2. Bảng cam kết kế hoạch cung cấp hàng hóa và thực hiện hợp đồng</p> <p>a) Cung cấp hàng hóa có đầy đủ tem, nhãn, bao bì, đóng gói nguyên đai nguyên kiện.</p> <p>b) Cung cấp hàng hóa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu E-HSMT.</p>	<p>Nhà thầu không có đầy đủ tất cả cam kết theo các tiêu chí a, b hoặc có nhưng thiếu nội dung</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận⁽¹⁾</p>	<p>Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	<p>Không đạt</p>

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.